TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 119/2023/QĐST- HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 18 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/2023/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 giữa :

- Nguyên đơn: Chị Bùi Quỳnh A, sinh năm 2001.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1993.

Đều trú tại: SN 147, tổ dân phố 4, thị trấn D, huyện T1, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014, Điều 27 Nghị quyết 326/2016 án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Quỳnh A và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Về con chung: Chị A và anh T không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung: Chị A và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị A nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị A đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0005346 ngày 30/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án phí. Trả lại chị A 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự.*
- *VKDND huyện Thái Thụy.*
- *Chi cục THA huyện Thái Thụy.*
- *TAND tỉnh TB.*
- *UBND thị trấn Diêm Điền*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Ngô Thế Tương